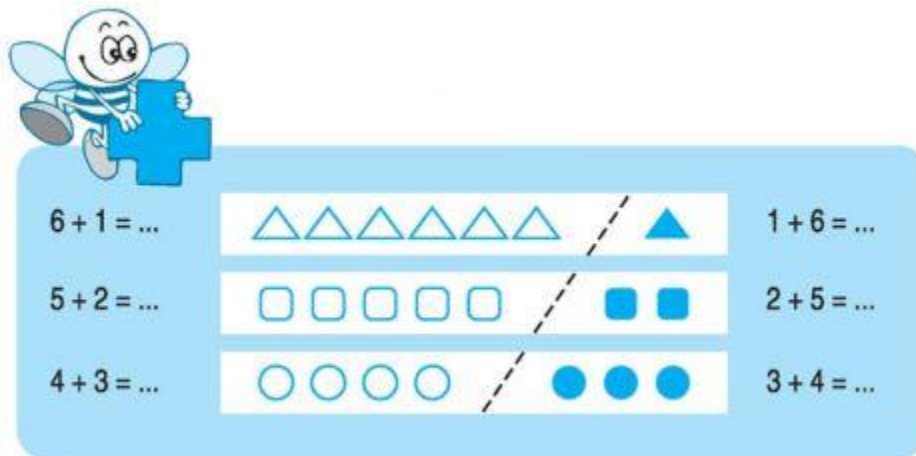





Lý thuyết Toán lớp 1: Phép cộng trong phạm vi 7

KIẾN THỨC CẦN NHỚ

- Bảng cộng các số trong phạm vi 7
- Cách làm tính cộng các số trong phạm vi 7 và vận dụng vào các tình huống thực tế.



$6 + 1 = \dots$		$1 + 6 = \dots$
$5 + 2 = \dots$		$2 + 5 = \dots$
$4 + 3 = \dots$		$3 + 4 = \dots$

CÁC DẠNG TOÁN

Dạng 1: Thực hiện phép tính

- Tính giá trị các phép cộng trong phạm vi 7 bằng cách nhẩm lại các phép toán trong bảng cộng vừa học.

Ví dụ: $3 + 4 = ?$

Giải: Nhẩm



$3 + 4 = 7$

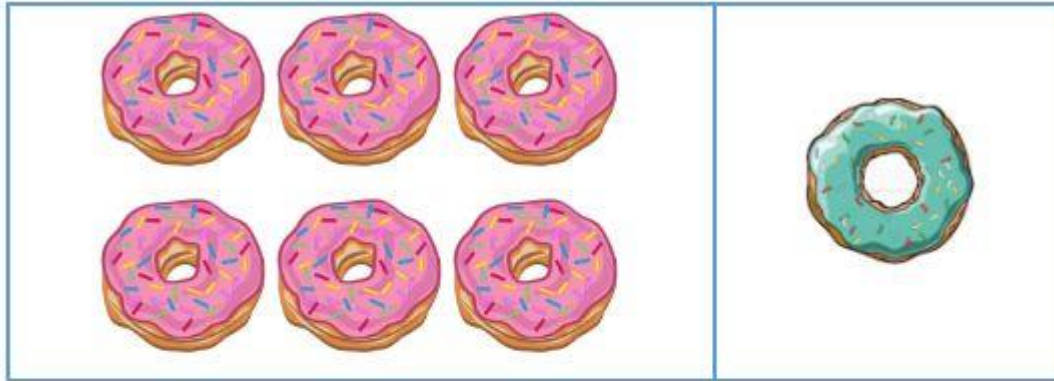
Số cần điền vào dấu hỏi chấm là 7

Dạng 2: Viết phép tính cho các hình vẽ.

- Đếm số lượng đồ vật có trong mỗi hình: Số vật ban đầu, số vật được thêm vào hoặc bớt đi.

- Viết các số và phép tính tương ứng, nếu vật được thêm vào thì thường dùng phép cộng; ngược lại, vật bị bớt đi thì thường hay dùng phép tính trừ.

Ví dụ: Điền số thích hợp vào ô trống:



$$\square + \square = \square$$

Giải:

Ta có phép tính tương ứng với hình vẽ là:

$$\boxed{6} + \boxed{1} = \boxed{7}$$

Dạng 3: Tính giá trị của biểu thức có chứa 2 hoặc nhiều phép tính.

Biểu thức có chứa hai hoặc nhiều phép toán cộng và trừ, em thực hiện phép tính từ trái sang phải.

Ví dụ: $3 + 2 + 2 = ?$

Giải:

Thực hiện phép tính theo thứ tự từ trái sang phải ta được:

$$3 + 2 + 2 = 5 + 2 = 7$$